

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ LẠNG SƠN
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 80/2021/HS-ST

Ngày 28 - 7 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LẠNG SƠN, TỈNH LẠNG SƠN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lương Thị Nguyệt

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Hà Thị Hồng Thu

Bà Phạm Thị Hòa

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Hồng Hạnh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Ông Chu Văn Tới - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 7 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 79/2021/TLST-HS ngày 01 tháng 7 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 86/2021/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 7 năm 2021 đối với bị cáo:

Hoàng Trọng S (tên gọi khác: Không có), sinh ngày 16/10/1989 tại tỉnh Bắc Giang; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Số 2**, đường T, phường C, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Trọng P, sinh năm 1968 và bà Đào Thị E, sinh năm 1969; có vợ: Nguyễn Thị H, sinh năm 1994 (chưa đăng ký kết hôn) và có 01 con, sinh năm 2012; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân:

+ Bản án số 68/2009/HSST ngày 01/7/2009 Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 30 tháng tù giam về tội Cướp giật tài sản. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt chính, án phí và hình phạt bổ sung khác (đã được xóa án tích).

+ Bản án số 101/2009/HSST ngày 07/9/2009 Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 12 tháng tù giam về tội Trộm cắp tài sản. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt chính, án phí và hình phạt bổ sung khác (đã được xóa án tích).

+ Bản án số 06/2016/HSST ngày 18/01/2016 Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 03 năm tù giam về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Chấp hành xong ngày 27/4/2018 (đã được xóa án tích).

+ Ngày 22/08/2005, UBND thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Trường Giáo dưỡng thời hạn 24 tháng về hành vi trộm cắp tài sản. Chấp hành xong ngày 01/6/2007 (đã được xóa).

+ Ngày 21/10/2019, Công an thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Chấp hành xong ngày 21/10/2019 (đã được xóa).

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/4/2021; có mặt tại phiên tòa.

- *Người chứng kiến:* Ông Nguyễn Văn L; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 15 giờ 10 phút ngày 19/4/2021, tại khu vực đầu ngõ số 49, đường Đ, phường C, thành phố L, Tổ công tác Công an thành phố Lạng Sơn phát hiện, bắt quả tang Hoàng Trọng S đang có hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy, thu giữ 04 túi nilon chứa đựng ma túy trong đó 02 (hai) túi nilon màu trắng (kích thước 2,5cm x 2,5cm) mỗi túi chứa 02 (hai) viên nén màu hồng và chất tinh thể màu trắng; 02 (hai) túi nilon màu trắng (kích thước 1,5cm x 3cm) mỗi túi chứa 01 (một) viên nén màu hồng và chất tinh thể màu trắng, 04 túi nilon trên được bọc bên ngoài bằng 01 (một) túi nilon màu trắng (kích thước 23cm x 05cm) Hoàng Trọng S cất giấu vào trong 01 (một) vỏ bao diêm nhãn “Thống nhất” màu vàng. Ngoài ra còn thu giữ: 01 (một) chứng minh nhân dân số 082137933 mang tên Hoàng Trọng S; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu SamSung màu vàng lắp kèm sim số thuê bao 0963.689.289.

Kết luận giám định số 160/KL-PC09 ngày 20/4/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: Chất tinh thể màu trắng gửi giám định đều là chất ma túy Methamphetamine, có khối lượng 0,190 gam (đã trừ bì); 06 (sáu) viên nén màu hồng gửi giám định đều là chất ma túy Methamphetamine, có khối lượng 0,566 gam (đã trừ bì). Tổng khối lượng toàn bộ là 0,756 gam.

Tại Cơ quan điều tra, Hoàng Trọng S khai nhận: Bản thân sử dụng ma túy từ năm 2012, khoảng 14 giờ ngày 19/4/2021, Hoàng Trọng S từ nhà đi xe taxi đến khu vực ngã 6 P, phường T, thành phố L tìm mua ma túy tại quán nước ở vỉa hè gần đó, Hoàng Trọng S gặp và nhờ được một nam thanh niên tên T (không rõ tuổi, địa chỉ) mua hộ 1.000.000 đồng (một triệu đồng) ma túy cho Hoàng Trọng S được 01 (một) túi nilon màu trắng bên trong gồm 04 (bốn) túi nhỏ đựng 06 viên ma túy “ngựa” và ma túy “đá”. Hoàng Trọng S giấu ma túy vào trong bao diêm nhãn “Thống Nhất” cầm trên tay trái rồi đi taxi về. Khi

Hoàng Trọng S đang đi bộ tại đầu ngõ số 49 đường Đèo Giang, phường C, thành phố Lạng Sơn thì bị phát hiện bắt quả tang như đã nêu trên.

Tại phiên tòa, bị cáo Hoàng Trọng S đã thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của bản thân, phù hợp với nội dung Cáo trạng đã truy tố.

Tại bản Cáo trạng số 85/CT-VKS ngày 01/7/2021, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Hoàng Trọng S về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự: Tuyên bố Hoàng Trọng S phạm Tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, xử phạt: Bị cáo Hoàng Trọng S mức án tù 18 tháng đến 21 tháng tù; không áp dụng hình phạt tiền bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự, đề nghị tịch thu để tiêu hủy gồm: 01 (một) phong bì niêm phong bên trong đựng mẫu vật chất ma túy sau giám định; 01 (một) vỏ bao diêm nhãn hiệu Thống Nhất màu vàng. Trả lại cho bị cáo 01 (một) chứng minh nhân dân số 082137933 mang tên Hoàng Trọng S; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu SamSung màu vàng, lắp kèm sim số thuê bao 0963.689.289 (vỡ góc dưới bên trái màn hình, đã qua sử dụng) do không liên quan đến hành vi phạm tội. Về án phí, bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận, lời nói sau cùng của bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đúng hành vi phạm tội và giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố, cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự về thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng. Về chứng cứ tài liệu trong vụ án được thu thập, bảo quản đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có khiếu nại đối với quyết định, hành vi của người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng. Các quyết định, hành vi tố tụng đã thực hiện hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo Hoàng Trọng S tại phiên tòa phù hợp với biên bản bắt quả tang, vật chứng thu giữ, lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, do đó có đủ căn cứ xác định: Hoàng Trọng S có hành vi tàng trữ trái phép 0,756 gam chất ma túy Methamphetamine để sử dụng.

[3] Căn cứ vào Kết luận giám định số 160/KL-PC09 ngày 20/4/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo Hoàng Trọng S về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về ma túy. Bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự và biết rõ tác hại của ma túy ảnh hưởng xấu đến sức khỏe con người và là một trong những nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn xã hội và tội phạm khác, gây mất trật tự an toàn xã hội nhưng để thỏa mãn nhu cầu của bản thân, bị cáo vẫn cố ý thực hiện.

[5] Để có căn cứ quyết định hình phạt, ngoài việc đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi nêu trên, cần phải xem xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và các yếu tố khác có liên quan của bị cáo, trên cơ sở xem xét lời đề nghị, luận tội của Viện kiểm sát, cụ thể:

[6] Về nhân thân: Bị cáo Hoàng Trọng S là người có nhân thân xấu. Bị cáo đã từng có 03 tiền án và 02 tiền sự đều đã được xóa, trong đó có 02 lần bị xử phạt liên quan đến hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Bị cáo không lấy đó làm bài học tu dưỡng rèn luyện bản thân mà vẫn tiếp tục phạm tội, thể hiện sự coi thường, bất chấp pháp luật.

[7] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[8] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo. Do đó, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[9] Từ những nhận định trên thấy, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, như vậy mới có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[10] Về hình phạt bổ sung: Theo kết quả xác minh ngày 04/6/2021, bị cáo Hoàng Trọng S không có nghề nghiệp, không có thu nhập, không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[11] Về vật chứng: Đối với 01 (một) phong bì đựng mẫu vật sau giám định (là chất ma túy), là chất Nhà nước cấm tàng trữ và vỏ bao diêm Thống Nhất màu vàng là vật không có giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 (một) chứng minh thư nhân dân số 082137933 mang tên Hoàng Trọng S và 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG màu vàng, số Imei 1: 352810094157472/01 lắp sim 0963.689.289, vỡ góc dưới bên trái màn hình, đã qua sử dụng do không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, trả lại cho bị cáo.

[12] Đối với người đàn ông tên T đã bán ma túy cho bị cáo Hoàng Trọng S, do bị cáo không biết địa chỉ, nhân thân người đàn ông này nên Cơ quan điều

tra không xác minh, làm rõ được để xử lý nên Hội đồng xét xử không đề cập xử lý.

[13] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân thành phố Lạng Sơn về tội danh, hình phạt, xử lý vật chứng đối với bị cáo là có căn cứ và phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[14] Về án phí: Bị cáo là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[15] Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định pháp luật tại Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khoá 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án Bộ luật Tố tụng Hình sự;

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hoàng Trọng S phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Hoàng Trọng S 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 19/4/2021.

3. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu để tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm phong bên trong đựng mẫu vật chất ma túy sau giám định; 01 (một) vỏ bao diêm nhãn hiệu Thống Nhất màu vàng.

- Trả lại cho bị cáo Hoàng Trọng S: 01 (một) chứng minh nhân dân số 082137933 mang tên Hoàng Trọng S; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG màu vàng, số Imei 1: 352810094157472/01 lắp kèm sim số thuê bao 0963.689.289 (vỡ góc dưới bên trái màn hình, đã qua sử dụng).

(Vật chứng nêu trên được ghi trong biên bản giao nhận vật chứng ngày 15/6/2021 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn).

4. Về án phí: Bị cáo Hoàng Trọng S phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung vào ngân sách Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự người phải thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự có

quyền thoả thuận thi hành án quyền yêu cầu thi hành án tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án quy định tại điều 6, 7, 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND TP. Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn;
- Công an TP. Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn;
- CCTHADS TP. Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo;
- Lưu Hs.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lương Thị Nguyệt